TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 31/2018/HNGĐ-ST
Ngày 11-7-2018
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Xuyên

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

- ***Thư ký phiên toà***: Ông **Đỗ Trọng Tú** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Ngọc Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2018 về việc: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/5/2018, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Chị Tạ Hồng T - sinh năm 1980; cư trú tại: Khu 16, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- ***Bị đơn***: Anh Nguyễn Gia T - sinh năm 1969; cư trú tại: Khu 08, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/3/2018 và trong quá trình giải quyết, xét xử, nguyên đơn là chị Tạ Hồng T trình bày: chị và anh Nguyễn Gia T tự nguyện kết hôn với nhau ngày 28/12/2012, có đăng ký tại UBND thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ở nhờ nhà của mẹ đẻ chị tại Khu 16, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến

khoảng năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng với nhau về quan điểm sống, anh T không chịu khó lao động, thường xuyên chửi bới, lăng mạ chị và còn dọa nạt gia đình chị. Chị và hai bên gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh T không thay đổi. Đến tháng 8/2017, do mâu thuẫn căng thẳng, anh T tự ý bỏ đi và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh T.

Về con chung: Chị Tạ Hồng T trình bày vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Trần Quốc K- sinh ngày 17/8/2013, hiện nay đang ở với chị T. Nếu ly hôn chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập nhiều lần, tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng, thông báo trên báo Công lý và Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam nhưng bị đơn là anh Nguyễn Gia T không hợp tác và không có mặt, nên Tòa án không thu thập được quan điểm của anh Nguyễn Gia T.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên quan điểm, yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến, xác định:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định pháp luật. Bị đơn không chấp hành Giấy báo của Tòa án, không có mặt tại Tòa án là chấp hành pháp luật không nghiêm túc, làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147; Khoản 2 Điều 180; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Hồng T được ly hôn anh Nguyễn Gia T.

- Về con chung: Giao cho chị Tạ Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Trần Quốc K - sinh ngày 17/8/2013. Anh Nguyễn Gia T không phải cấp dưỡng nuôi con chung

- Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Chị Tạ Hồng T yêu cầu, nên chị T phải chịu lệ phí thông báo tổng cộng là 2.894.000đồng.

- Về án phí: Chị Tạ Hồng T phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Tạ Hồng T và anh Nguyễn Gia T đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên đó là hôn nhân hợp pháp. Kết quả thu thập chứng cứ và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa cho thấy nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng là do anh T đã vi phạm nghĩa vụ vợ chồng. Từ tháng 8/2017 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng trong thực tế không còn, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị T yêu cầu ly hôn anh T là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2]. Về con chung: Con chung còn nhỏ tuổi, cần sự quan tâm của người mẹ và trong thực tế, chị T đã trực tiếp nuôi dưỡng con chung kể từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay, anh T không quan tâm chăm sóc tới con chung. Do vậy, để đảm bảo sự phát triển ổn định của con chung, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con, vì chị T không yêu cầu.

[3]. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Do chị T không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Chị Tạ Hồng T yêu cầu, nên chị T phải chịu lệ phí thông báo tổng cộng là 2.894.000đồng.

[5]. Về án phí: Chị Tạ Hồng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147; Khoản 2 Điều 180; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Hồng T được ly hôn anh Nguyễn Gia T.

2. Về con chung:

2.1.Giao con chung là Nguyễn Trần Quốc K - sinh ngày 17/8/2013 cho chị Tạ Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 7/2018 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Gia T không phải cấp dưỡng nuôi con vì, chị T không yêu cầu.

2.2.Anh Nguyễn Gia T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Chị Tạ Hồng T phải chịu số tiền 2.894.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp là 2.894.000đ, chị Tạ Hồng T đã nộp đủ lệ phí.

4. Về án phí: Chị Tạ Hồng T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 008146 ngày 23/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê. Chị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Tạ Hồng T có mặt được quyền kháng cáo đến Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Anh Nguyễn Gia T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho anh T hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự (2b);
- UBND TT.Hùng Sơn - Lâm Thao;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Văn Thắng